

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

Bản án số: 23/2025/HS-ST

Ngày 26 tháng 02 năm 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hùng Bích - Ông Trần Thanh Việt

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Kiệt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường M, thành phố L, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2025/TLST-HS, ngày 23 tháng 01 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Võ Văn T (tên gọi khác Tể Đ), sinh ngày 22/02/1989 tại thành phố L, tỉnh An Giang. Nơi thường trú: khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Nơi tạm trú: khóm N, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Cao Đài; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn: Không; Con ông: Võ Văn Ú và bà Đặng Hồng N. Bị cáo sống chung như vợ chồng với Đặng Thị Bạch T1, chưa có con; Tiền án: Ngày 11/01/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 12/10/2023 chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 02/01/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 22 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, ngày 10/8/2021 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/5/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Xuyên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lê Ngọc T2, sinh năm 1998. Nơi cư trú: khóm N, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

2/ Ông Võ Văn C, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

3/ Bà Đặng Thị Bạch T1, sinh năm 1972. Nơi cư trú: khóm N, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn T sống chung như vợ chồng với bà Đặng Thị Bạch T1 tại nhà bà T1 số khóm N, phường M, thành phố L (4 B). Từ tháng 10 năm 2023 đến ngày 23/5/2024, T nhiều lần mua ma túy đá của P (không rõ họ địa chỉ) tại khu vực V, phường M, thành phố L, mỗi lần mua 01 gói giá 300.000 đồng đem về gác lửng căn nhà số D B đổ vào bình hút của T để sử dụng và cho Lê Ngọc T2 (con nuôi của T1), Võ Văn C (em của T) cùng sử dụng.

Ngày 23/5/2024 T đến phường M mua một gói ma túy đá của P. Sau đó T đem gói ma túy và 02 ống thủy tinh có đầu tròn đến nhà 43/8 B sử dụng thì gặp T2, C có mặt ở đây nên T rủ T2, C cùng sử dụng thì T2, C đồng ý. Khoảng 19 giờ ngày 23/5/2024, T vừa đổ hết ma túy vào bo thủy tinh nhưng chưa kịp sử dụng thì Công an phường Bình Khánh kiểm tra nhà số D B. Lúc này T ném bỏ bo thủy tinh chứa ma túy rồi cùng C, T2 leo lên mái nhà bỏ chạy, nhưng bị lực lượng công an đuổi theo bắt được T và T2, còn C chạy thoát. Qua kiểm tra trên gác lửng nhà số D B phát hiện chất tinh thể màu trắng trên mặt sàn; 02 quẹt gas bằng kim loại; 01 cây tiêm; 01 bình nhựa màu hồng không có nắp đậy, ở thân bình có gắn một đoạn ống hút nhựa trong suốt nối với đoạn ống thủy tinh được quấn bằng băng keo màu đen; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 túi da màu đen có dây kéo, trong ngăn thứ nhất có 01 đoạn thủy tinh có đầu tròn và 01 hộp quẹt gas màu vàng, trong ngăn thứ hai có 01 nắp nhựa màu xanh có hai lỗ tròn trên nắp, một lỗ có gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng xanh, một lỗ không gắn gì; 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt, một đầu hàn kín, một đầu vót nhọn; 01 hộp quẹt gas màu tím. T, T2 khai chất tinh thể màu trắng là ma túy nên lực lượng công an lập biên bản bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

* *Vật chứng thu giữ gồm:* Chất tinh thể màu trắng; 02 quẹt gas bằng kim loại (01 màu trắng, 01 màu vàng) đã qua sử dụng; 01 cây tiêm dùng để sử dụng ma túy; 01 cây

kéo bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng; 01 bình nhựa màu hồng không có nắp đậy, ở thân bình có gắn một đoạn ống hút nhựa trong suốt nối với đoạn ống thủy tinh được quấn bằng băng keo màu đen; 01 túi da màu đen có dây kéo, trong ngăn thứ nhất có 01 đoạn thủy tinh có đầu tròn và 01 quẹt gas màu vàng, trong ngăn thứ hai có 01 nắp nhựa màu xanh, có hai lỗ tròn, trên nắp một lỗ có gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng xanh, một lỗ không gắn gì; 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt, một đầu hàn kín, một đầu vót nhọn; 01 quẹt gas màu tím có hai viên xúc xắc 01 màu đỏ, 01 màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen chưa xác định sim số đã qua sử dụng; 01 bóp da màu vàng, bên trong có căn cước công dân mang tên Võ Văn T; 01 chứng nhận đăng ký xe biển số 67L6-3491; 01 xe mô tô Wave màu xanh biển số 67L6-3491.

* Kết luận giám định số 690/KL-KTHS ngày 31/5/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh An Giang: 01 phong bì màu trắng được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Mỹ Bình, Công an thành phố L cùng các chữ ký tên Trần Văn M, Nguyễn Hải H, Đặng Thị Bạch T1, Lê Ngọc T2, Võ Văn T. Bên trong có: 01 gói nylon trong suốt có rãnh khóa viền màu đỏ chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0465g.

* Kết luận giám định số 3225/KL-KTHS ngày 12/6/2024 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: 01 hộp niêm phong có các chữ ký ghi tên Hoa Văn H1, Trần Văn M, Nguyễn Hải H, Võ Văn T, Lê Ngọc T2 và hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường Mỹ Bình, thành phố L, tỉnh An Giang, trong đó có: 01 chai nhựa đựng khoảng 300ml nước tiểu, ghi thu của Lê Ngọc T2 (ký hiệu M1); 01 chai nhựa đựng khoảng 200ml nước tiểu, ghi thu của Võ Văn T (ký hiệu M2) có tìm thấy thành phần chất ma túy loại Methamphetamine.

Kết quả điều tra xác định: Khoảng tháng 10 năm 2023 đến ngày 23/5/2024, T khai nhiều lần mua ma túy đá của P (không rõ nhân thân), mỗi lần mua 01 gói giá 300.000 đồng đem về nhà của T1 tại số D B để sử dụng, nhưng không cho T1 biết. Từ tháng 10 năm 2023 đến ngày 23/5/2024, T 04 lần cung cấp ma túy đá và công cụ cho T2, C cùng sử dụng tại nhà số D B. Quá trình điều tra, Võ Văn T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên. Khi sử dụng ma túy tại nhà bà T1, T không cho bà T1 biết việc T tổ chức cho T2, C sử dụng ma túy tại nhà T1.

* *Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Lê Ngọc T2 khai T cho T2, C sử dụng ma túy như nội dung vụ án đã nêu. Ngày 23/5/2024 T mua ma túy, còn C đem bo thủy tinh đến nhà 43/8 B sử dụng ma túy.

Tại Cáo trạng số: 36/CT-VKSLX ngày 22/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố Võ Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma

túy” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Võ Văn T từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về trách nhiệm dân sự: không có.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Tịch thu tiêu hủy ma túy là chất độc cấm lưu hành, công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng gồm: 01 phong bì được niêm phong (Vụ số 690/KL-KTHS(MT-GT) ngày 31/5/2024) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K, Trần Nhân H2. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng: 0,0154g; 02 quẹt gas bằng kim loại (01 màu trắng, 01 màu vàng) đã qua sử dụng; 01 cây tiêm dùng để sử dụng ma túy; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng; 01 bình nhựa màu hồng không có nắp đậy ở thân bình có gắn một đoạn ống hút nhựa trong suốt nối với đoạn ống thủy tinh được quấn bằng băng keo màu đen; 01 túi da màu đen có dây kéo trong ngăn thứ nhất có 01 đoạn thủy tinh có đầu tròn và 01 quẹt gas màu vàng, trong ngăn thứ hai có 01 nắp nhựa màu xanh có hai lỗ tròn trên nắp một lỗ có gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng xanh, một lỗ không gắn gì; 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt, một đầu hàn kín, một đầu vót nhọn; 01 quẹt gas màu tím có hai viên xúc xắc một màu đỏ, một màu vàng.

- + Trả cho Võ Văn T tài sản không liên quan đến việc phạm tội: 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen chưa xác định sim số đã qua sử dụng; 01 bóp da màu vàng bên trong có căn cước công dân mang tên Võ Văn T và 01 chứng nhận đăng ký xe biển số 67L6-3491, 01 xe mô tô Wave màu xanh biển số 67L6-3491.

Qua phiên tòa hôm nay, cũng hy vọng những người dự khán thấy được tác hại của ma túy, thấy được sự trừng trị nghiêm khắc, không khoan nhượng của Nhà nước đối với tội phạm về ma túy. Qua đó tự nhắc nhở chính mình, khuyên răn người thân, gia đình không bao giờ được dính vào ma túy, nếu không sẽ dẫn đến sức khỏe giảm sút, nhà cửa suy tàn, và phải đối mặt với chế tài nghiêm khắc nhất của pháp luật.

Bị cáo thống nhất ý kiến phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, thừa nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng. Bị cáo không bào chữa, ăn năn về hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Đối với các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng quy định pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không khiếu nại, không có ý kiến về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Tại phiên tòa vắng mặt ông T2, ông C, bà T1 là người liên quan trong vụ án. Xét thấy, những người liên quan nêu trên được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, quá trình điều tra đã cung cấp lời khai phù hợp nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ, vật chứng thu thập được nên sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên không gây trở ngại đến việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thừa nhận thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp về thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp lời khai của những người liên quan, phù hợp các tang vật, vật chứng thu giữ và kết luận giám định của cơ quan chuyên môn được thu thập khách quan, đúng pháp luật. Do đó, có đủ căn cứ kết luận từ tháng 10 năm 2023 đến ngày 23/5/2024 bị cáo T nhiều lần cung cấp ma túy đá và công cụ cho Lê Ngọc T2, Võ Tuấn C1 sử dụng. Ngày 23/5/2024 bị phát hiện thu giữ 0,0465g Methamphetamine. Hành vi bị cáo thực hiện là lỗi cố ý, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, xét thấy, hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, không những bản thân bị cáo sử dụng mà còn cung cấp, tổ chức cho T2, C1 cùng sử dụng là góp phần gieo rắc tệ nạn ma túy trong cộng đồng, tiếp tay cho tệ nạn ma túy hoành hành, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến công tác đấu

tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, trật tự, an toàn xã hội, tác hại rất lớn đến sức khỏe, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trí lực, thể lực của người sử dụng, hủy hoại nhân cách con người, kiệt quệ tài chính. Nghiện ma túy cũng là một trong những nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm khác. Về tính chất mức độ phạm tội, xét thấy hành vi phạm tội bị cáo thực hiện thuộc loại tội rất nghiêm trọng. Xét mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về nhân thân bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy tuy bị cáo không có tiền sự, nhưng ngày 02/01/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 22 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 10/8/2021 chấp hành xong, chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu; sau đó ngày 11/01/2023 tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 12/10/2023 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý đối tượng liên quan đến vụ án, đối với:

P chưa rõ nhân thân nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L tiếp tục làm rõ xử lý theo quy định.

Lê Ngọc T2 khai công cụ là do C1 đem đến để cùng sử dụng ma túy, nhưng C1 không thừa nhận, ngoài lời khai của T2 không còn chứng cứ khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên tiếp tục làm rõ, giải quyết theo quy định pháp luật là phù hợp.

Đặng Thị Bạch T1 không rõ đang ở đâu. Bị cáo T khai không nói cho bà T1 biết việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà T1, nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên tiếp tục làm rõ, giải quyết theo quy định pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên có thu giữ đồ vật, tài liệu theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, xử lý như sau:

Đối với: 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 690/KL-KTHS ngày 31/5/2024 có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K, Trần Nhân

H2. Bên trong có mẫu vật sau khi đã giám định, khối lượng: 0,0154g; 02 (hai) quẹt gas bằng kim loại (01 màu trắng, 01 màu vàng), đã qua sử dụng; 01 (một) cây tiêm dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) bình nhựa màu hồng không có nắp đậy ở thân bình có gắn một đoạn ống hút nhựa trong suốt nối với một đoạn ống thủy tinh được quấn bằng băng keo màu đen; 01 (một) túi da màu đen có dây kéo, trong ngăn thứ nhất có 01 (một) đoạn thủy tinh có đầu tròn và 01 (một) quẹt gas màu vàng, trong ngăn thứ 2 có 01 (một) nắp nhựa màu xanh có hai lỗ tròn trên nắp một lỗ có gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng xanh, một lỗ không gắn gì; 01 (một) đoạn ống hút nhựa trong suốt, một đầu hàn kín, một đầu vót nhọn; 01 (một) quẹt gas màu tím có hai viên xúc xắc một màu đỏ, một màu vàng.

Xét thấy, đây là chất ma túy thuộc loại vật cấm tàng trữ, lưu hành và dụng cụ để sử dụng ma túy, vật dụng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, chưa xác định sim số, đã qua sử dụng (chưa kiểm tra chất lượng); 01 (một) bóp da màu vàng, bên trong có căn cước công dân mang tên Võ Văn T và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 67L6-3491; 01 (một) xe mô tô Wave màu xanh biển số 67L6-3491, đã qua sử dụng.

Xét thấy, đây là tài sản, giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo T.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính điều luật còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24 tháng 5 năm 2024.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đặc điểm theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25 tháng 02 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định bên trong phong bì được niêm phong và dụng cụ sử dụng ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Võ Văn T 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, chưa xác định sim số, đã qua sử dụng (chưa kiểm tra chất lượng); 01 (một) bóp da màu vàng, bên trong có căn cước công dân mang tên Võ Văn T và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 67L6-3491; 01 (một) xe mô tô Wave màu xanh biển số 67L6-3491, đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo Võ Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Võ Văn T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; 7b Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh AG;
- VKS ND tỉnh An Giang;
- VKS ND Tp. Long Xuyên;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Nhà Tạm giữ CA.TPLX;
- Cơ quan THA.HS công an TPLX;
- CQĐT Công an Tp. Long Xuyên;
- Chi cục THA DS Tp. Long Xuyên;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Bộ phận THA. Tòa án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Hoa